

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT
V/v tăng cường công tác quản lý
nhà nước về tài nguyên nước
trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2022

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

Sau hơn 09 năm thi hành Luật Tài nguyên nước, công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả nhất định. Việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước từng bước được quản lý chặt chẽ. Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt quy hoạch tài nguyên nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Danh mục vùng phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh; Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình; triển khai cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước; ban hành Kế hoạch hành động quản lý, bảo vệ, sử dụng tổng hợp tài nguyên nước giai đoạn 2014 – 2020; Hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước, hoạt động hành nghề khoan nước dưới đất đã được quản lý cấp phép theo đúng quy định của pháp luật,... Bên cạnh kết quả đạt được, còn một số hạn chế đó là: nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng của công tác quản lý tài nguyên nước chưa cao; vẫn có các vi phạm trong quá trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước; sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý và chính quyền các cấp thiếu đồng bộ và chặt chẽ; nhiều hạn chế, yếu kém cần tiếp tục được chấn chỉnh trong thời gian tới.

Để nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật trong việc bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao vai trò của các tổ chức, đoàn thể và Nhân dân trong việc giám sát các hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước trên địa bàn tỉnh, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong quản lý, bảo vệ nguồn tài nguyên nước có hiệu quả, thực hiện Công văn số 2553/BTNMT-TNN ngày 13/5/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên nước dưới đất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước, các thủ tục hành chính đã ban hành hoặc công bố có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước để đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản thay thế bảo đảm phù hợp với Luật Tài nguyên nước và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành;

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kịp thời tổ chức triển khai thực hiện các văn bản mới ban hành về quản lý tài nguyên nước; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên nước;

c) Tăng cường phối hợp thanh tra, kiểm tra các hoạt động thăm dò, khai thác sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước, hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh. Phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về tài nguyên nước theo quy định tại Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ;

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý cấp phép tài nguyên nước theo đúng quy định; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện lập phương án bảo vệ, khai thác sử dụng tài nguyên nước, phòng chống khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra để tích hợp trong quy hoạch tỉnh;

đ) Tổ chức thực hiện xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên nước của tỉnh; điều tra, đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ là nguồn nước nội tỉnh;

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện kế hoạch điều tra cơ bản tài nguyên nước đối với các nguồn nước nội tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

g) Tham mưu, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện việc cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước đối với sông suối, hồ tự nhiên trên địa bàn tỉnh; tổ chức thẩm định, trình phê duyệt phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước theo đúng quy định; thực hiện tích hợp ranh giới hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước;

h) Phối hợp với các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về tài nguyên nước để các tổ chức, cá nhân trong tỉnh biết, chấp hành;

i) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của tổ chức, cá nhân theo quy định;

k) Làm cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các ngành, các cấp thực hiện công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên tổng hợp tình hình, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai kịp thời công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn.

2. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch khai thác sử dụng tài nguyên nước phục vụ thủy điện, khu,

cum công nghiệp trên địa bàn tỉnh;

b) Đôn đốc, hướng dẫn, giám sát các chủ công trình thủy điện thực hiện vận hành hồ chứa thủy điện bảo đảm đúng quy trình đã được phê duyệt; bảo đảm duy trì dòng chảy tối thiểu sau đập theo đúng thiết kế.

3. Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn các chủ đầu tư khi thực hiện các dự án cấp nước, thoát nước, xả nước thải vào nguồn nước phải lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tài nguyên nước và Giấy phép môi trường theo quy định của Luật Tài nguyên nước, Luật Bảo vệ môi trường và Thông báo đến Sở Tài nguyên và Môi trường đối với các dự án thực hiện khoan khảo sát xây dựng, thi công xây dựng có độ sâu từ 10m trở lên để giám sát, bảo vệ tài nguyên nước dưới đất;

b) Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các chủ đầu tư trong việc thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn về công trình hạ tầng kỹ thuật. Trong quá trình lập, thẩm định các đồ án quy hoạch xây dựng phải bố trí diện tích phù hợp cho xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung và phải chú ý đến vấn đề xả nước thải vào nguồn nước để không làm ảnh hưởng đến môi trường và các tầng chứa nước;

c) Chỉ đạo phòng ban chuyên môn thực hiện tích hợp ranh giới phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ chi tiết quy hoạch xây dựng theo quy định tại khoản 3 Điều 5, khoản 1 Điều 13 Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các huyện, thành phố tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ, quy mô hộ gia đình đầu tư hệ thống xử lý chất thải chăn nuôi bằng hầm biogas trước khi xả thải ra môi trường; tổ chức vận động Nhân dân thu gom chất thải phát sinh trong hoạt động sản xuất nông nghiệp đúng quy định, không làm ô nhiễm nguồn nước;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tốt phương án quy hoạch thủy lợi, quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn; khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước cho sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản và cấp nước sinh hoạt nông thôn;

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy phép hoạt động trong phạm vi công trình thủy lợi theo đúng quy định; đôn đốc, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản lập hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác tài nguyên nước mặt, giấy phép môi trường; thực hiện các biện pháp giảm thiểu đưa chất độc hại vào nguồn nước trong nuôi trồng thủy sản và sản xuất nông nghiệp;

d) Đôn đốc, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi thực hiện lập hồ sơ đề nghị cấp phép tài nguyên nước đối với các trường hợp phải cấp phép theo quy định và thực hiện lập Phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước, bảo vệ công trình thủy lợi theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước và pháp luật về thủy lợi;

đ) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đơn vị cấp nước sinh hoạt nông thôn lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo đúng quy định; hướng dẫn xây dựng và đề xuất phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với các công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

e) Chỉ đạo theo chức năng nhiệm vụ hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tăng cường bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ đầu nguồn; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát diện tích quy hoạch sử dụng đất rừng phòng hộ đầu nguồn trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt để tổ chức bảo vệ nghiêm ngặt.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Khi tiếp nhận, thẩm định các dự án đầu tư có sử dụng nước và xả nước thải với lưu lượng lớn theo quy định phải phối hợp, lấy ý kiến của các cơ quan liên quan để thống nhất về phương án cấp nước, thoát nước, xả nước thải vào nguồn nước;

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch phân bổ kinh phí cho các nhiệm vụ, dự án về tài nguyên nước và các nhiệm vụ quản lý tài nguyên nước từ nguồn vốn đầu tư công và nguồn vốn khác theo quy định.

6. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch phân bổ kinh phí cho các nhiệm vụ, đề án, dự án về tài nguyên nước và các nhiệm vụ quản lý tài nguyên nước từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp môi trường, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên theo đúng quy định;

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, ban hành bộ đơn giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh, phù hợp với khung giá tính thuế tài nguyên thiên nhiên do Bộ Tài chính ban hành.

7. Sở Giao thông vận tải

Tổ chức quy hoạch mạng lưới giao thông đường thủy, quản lý chặt chẽ hoạt động giao thông đường thủy, các công trình liên quan đến nguồn nước phải đảm bảo an toàn theo quy định tại Điều 50 Luật Tài nguyên nước.

8. Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch

Tăng cường quản lý hoạt động thể dục, thể thao, giải trí, du lịch liên quan đến khai thác, sử dụng tài nguyên nước; phối hợp quản lý nguồn nước tại các cơ sở du lịch, danh lam thắng cảnh, đảm bảo việc khai thác sử dụng nguồn nước tiết kiệm, hiệu quả, không gây ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, cản trở dòng chảy và các ảnh hưởng xấu khác đến nguồn nước.

9. Sở Y tế

a) Tăng cường công tác kiểm tra việc đầu tư xây dựng, vận hành hệ thống xử lý nước thải y tế, chất thải y tế của các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh;

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh kiểm tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định pháp luật về quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải tại các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh;

c) Thường xuyên kiểm tra chất lượng nguồn nước khai thác cho mục đích sinh hoạt đối với các đơn vị sản xuất, kinh doanh nước sạch trong tỉnh; nếu chất lượng nước không đạt tiêu chuẩn, không hợp vệ sinh phải hướng dẫn, yêu cầu các đơn vị có biện pháp khắc phục kịp thời; đồng thời báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh để xử lý nghiêm những trường hợp cố tình vi phạm.

10. Cục Thuế tỉnh

a) Chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện thu đúng, thu đủ các khoản thuế, phí liên quan đến tài nguyên nước; tiếp nhận quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài nguyên và môi trường; ban hành thông báo, quản lý thu, nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo đúng quy định;

b) Thường xuyên rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những nội dung không còn phù hợp, không khả thi trong chính sách thu thuế liên quan đến tài nguyên nước.

11. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường chủ động phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật Tài nguyên nước, Luật Bảo vệ môi trường;

b) Chỉ đạo các đơn vị có liên quan, công an các huyện, thành phố tăng cường các biện pháp nắm tình hình, phát hiện kịp thời kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh vi phạm pháp luật về tài nguyên nước, bảo vệ môi trường theo đúng quy định.

12. Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Lạng Sơn

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước, hành nghề khoan nước dưới đất;

b) Khuyến cáo các tổ chức, cá nhân tận dụng tối đa nguồn nước mặt, đối với nước dưới đất chỉ nên sử dụng cho vùng khan hiếm nước mặt; ưu tiên khai thác nước dưới đất có chất lượng nước tốt để phục vụ cho ăn uống, sinh hoạt, chế biến lương thực, thực phẩm; vận động tổ chức cá nhân tham gia bảo vệ nguồn nước;

c) Kịp thời phản ánh các trường hợp vi phạm pháp luật về tài nguyên nước nhằm góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về trách nhiệm quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên nước.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên nước; hòa giải, giải quyết tranh chấp về tài nguyên nước theo thẩm quyền; tăng cường kiểm tra, giám sát (đến xã, phường, thị trấn) các hoạt động khoan, đào, nhất là đối với hoạt động khoan, đào, thí nghiệm trong thăm dò địa chất, khai thác khoáng sản, xử lý nền móng công trình, xây dựng công trình ngầm, tháo khô mỏ theo quy định tại Thông tư số 75/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc bảo vệ nước dưới đất trong các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất

b) Quản lý chặt chẽ việc thu gom, xử lý nước thải, đặc biệt là nước thải của các khu đô thị, khu dân cư tập trung ở nông thôn, khu du lịch và các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn;

c) Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vận động, tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ, quy mô hộ gia đình đầu tư hệ thống xử lý chất thải chăn nuôi bằng bể biogas trước khi xả thải ra môi trường; tổ chức vận động Nhân dân thu gom, xử lý vỏ bao bì, thuốc bảo vệ thực vật đúng quy định, không vệ sinh dụng cụ bón phân, bình phun thuốc trên sông, suối, kênh mương nhằm tránh gây ô nhiễm nguồn nước;

d) Chỉ đạo điều tra, thống kê các giếng khoan, giếng đào đang sử dụng và các giếng không sử dụng; đối với các giếng không sử dụng, yêu cầu chủ quản lý giếng phải thực hiện trám lấp theo quy định để bảo vệ tầng chứa nước; định kỳ gửi báo cáo tổng hợp về Sở Tài nguyên và Môi trường kết quả thống kê và trám lấp giếng theo quy định tại Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng;

đ) Tổ chức cập nhật danh sách và theo dõi hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường;

e) Chỉ đạo các phòng chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với công trình cấp nước nông thôn, bảo vệ nghiêm ngặt chất lượng nguồn nước; tổ chức đăng ký khai thác nước dưới đất theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

g) Phối hợp với các đơn vị quản lý công trình cấp nước sinh hoạt tổ chức xác định trên thực địa và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; tuyên truyền, vận động Nhân dân tuân thủ các quy định trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình khai thác, sử dụng nước, các nguồn thải vào nguồn nước trên địa bàn;

h) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra tình trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất trái phép, các hoạt động xả thải gây ô nhiễm nguồn nước nghiêm

trọng trên địa bàn.

14. Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn, các tổ chức chính trị - xã hội

Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về tài nguyên nước; tổ chức vận động Nhân dân thu gom, xử lý vỏ bao bì, thuốc bảo vệ thực vật đúng quy định, không vệ sinh dụng cụ bón phân, bình phun thuốc trên sông, suối, kênh mương nhằm tránh gây ô nhiễm nguồn nước.

15. Các tổ chức, cá nhân hoạt động thăm dò, khai thác tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước, hành nghề khoan nước dưới đất

a) Các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực tài nguyên nước chỉ được phép hoạt động khi được cơ quan có thẩm quyền cấp phép theo quy định; đồng thời chỉ được thực hiện theo phạm vi, quy mô của Giấy phép đã được cấp. Khai thác nước phục vụ cho mục đích cấp nước sinh hoạt phải xây dựng vùng bảo hộ vệ sinh theo quy định tại Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

b) Chỉ được hợp đồng với đơn vị thi công có Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất tiến hành thi công các công trình thăm dò, khai thác nước dưới đất sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép đối với trường hợp phải xin phép hoặc xác nhận đăng ký đối với trường hợp phải đăng ký khai thác;

c) Trường hợp có hoạt động xả nước thải vào nguồn nước thì phải áp dụng các công nghệ phù hợp để xử lý nước thải phát sinh tại cơ sở, bảo đảm đạt quy chuẩn cho phép trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận và chỉ được xả nước thải vào nguồn nước tiếp nhận khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép đối với các trường hợp xả nước thải phải lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường theo quy định;

d) Chỉ được khai thác, sử dụng tài nguyên nước khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép đối với trường hợp phải xin phép hoặc xác nhận đăng ký đối với trường hợp phải đăng ký khai thác (*trừ những trường hợp không phải xin cấp giấy phép theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước*);

đ) Thực hiện đầy đủ nội dung yêu cầu của Giấy phép tài nguyên nước hoặc nội dung Tờ khai đăng ký đã được xác nhận, thực hiện các nghĩa vụ trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Luật Tài nguyên nước;

e) Thực hiện việc khoan điều tra, khảo sát, thăm dò và khoan khai thác nước dưới đất phải có Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất, có thông báo bằng văn bản đến cơ quan chuyên môn nơi có công trình khai thác theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước.

16. Đối với chủ hồ chứa thủy điện, thủy lợi

a) Xây dựng Phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện, thủy lợi theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, tổ chức thực hiện cấm mốc, bàn giao mốc giới cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có hồ chứa để quản lý bảo vệ.

b) Duy trì dòng chảy tối thiểu sau đập theo quy định trong Giấy phép khai thác sử dụng nước mặt được cơ quan có thẩm quyền cấp và Quyết định số 73/QĐ-BTNMT ngày 12/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố giá trị dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu các hồ chứa, đập dâng của các công trình thủy lợi, thủy điện.

c) Thực hiện việc giám sát hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 16 Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan và các tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - Cục Quản lý tài nguyên nước - BTNMT;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - C, PCVP UBND tỉnh, Phòng TH-NC.
- Trung tâm THCB;
- Lưu: VT, KT(NNT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Trọng Quỳnh